

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2018/HS-ST

Ngày 30-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thân

Bà Trần Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Tuấn L**, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1968 tại Quận H, Thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 21 phố L, phường Đ, Quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/8/2004 Tòa án nhân dân huyện Đông Phương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; Tháng 5/2012 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng và sau cai nghiện 24 tháng được về tháng 5/2016 đã hết thời hiệu; Danh chỉ bản số: 308 ngày 29/6/2018 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 28/6/2018 (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09h15 phút ngày 28/06/2018, Tổ công tác Công an phường Q, Quận H, Thành phố Hà Nội thực hiện nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 233 Ngõ Q,

phường Q, Quận H, Thành phố Hà Nội, phát hiện Nguyễn Tuấn L sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Số 21 phố L, phường Đ, Quận H, Thành phố Hà Nội đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, mang BKS: 30F6 – 6143, SK: 0001497; SM: 0001497 có biểu hiện nghi vấn, nên Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 gói chất bột màu trắng giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận đó là gói ma túy Heroine. L mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật, rồi đưa L về trụ sở Cơ quan Công an để xác minh làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu J3 có số Imei: 354752069466694 lắp sim số 0964602523 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, mang BKS: 30F6 – 6143, SK: 0001497; SM: 0001497.

Tại Bản kết luận giám định số 5788 ngày 06/07/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng tạm giữ của Nguyễn Tuấn L là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,137gam.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 09h00' ngày 28/06/2018, Nguyễn Tuấn L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, mang BKS: 30F6 – 6143, SK: 0001497; SM: 0001497 đi một mình từ nhà đến khu vực ngã ba phố T - V thuộc phường Th, Quận H, Thành phố Hà Nội, tìm mua ma túy (Heroine) để sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo L gặp và mua 01 gói ma túy với giá tiền là 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy Heroine, L cất giấu vào túi quần trước phía bên trái, rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09h15' cùng ngày, L điều khiển xe máy đi đến khu vực trước cửa số nhà 233 Ngõ Q, phường Q, Quận H, Thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn L khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L vào ngày 28/06/2018: L khai báo không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không làm rõ được. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu J3 có số Imei: 35475206966694 lắp sim số 0964602523 tạm giữ của Nguyễn Tuấn L là tài sản riêng L.

Đối với 01(Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, mang BKS: 30F – 6143, Sk: 0001497; SM: 0001497 tạm giữ của Nguyễn Tuấn L. Quá trình xác minh, xác định chiếc xe máy có SK: 0001497; SM: 0001497 thuộc quyền sở hữu của anh Lê Hồng Th, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: Tổ 26 phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, chiếc xe máy do anh Th bị mất cắp tại phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với BKS: 30F6 – 6143 do không xác định được là biển kiểm soát là thật hay giả, nên Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 247/CT -VKS ngày 28/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Tuấn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội đã nêu trên là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18(Mười tám) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,137 gram Heroine và 01 chiếc Biển kiểm soát 30F6 – 6143 không có giá trị sử dụng; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu J3 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện. Vào khoảng 9h15' ngày 28/06/2018 tại khu vực trước cửa số nhà 223 Ngõ Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội; Nguyễn Tuấn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của L là 01 gói chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là Heroine, khối lượng 0,137gam. Bị cáo khai nhận mua heroine về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma túy còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có một tiền án và một tiền sự mặc dù đã được xóa án tích và hết thời hiệu nhưng để đánh giá về nhân thân xác định bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,137gram Heroine và 01 chiếc Biên kiểm soát 30F6 – 6143 không có giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu J3 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn L: **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2018.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,137gram Heroin và 01 chiếc Biên kiểm soát 30F6 – 6143 không có giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu J3. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật,

vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 01/10/2018).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến